

Châu Thành A, ngày 15 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C

Địa chỉ: Ấp NP 2, xã NN A, huyện CT A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Bùi Thị Phước Đ

Địa chỉ: Ấp NT1B, xã NN A, huyện CT A, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Nhơn Ninh, xã NN A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Bùi Thị Phước Đ tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền 70.000.000đồng (bảy mươi triệu đồng).

- Về thời gian và phương thức trả: Do Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị C có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Bùi Thị Phước Đ chậm thực hiện nghĩa vụ thì bà Bùi Thị Phước Đ còn phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ theo Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Thị Phước Đ tự nguyện chịu số tiền 1.750.000đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị C được nhận lại số tiền 1.750.000đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003692 ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND h.Châu Thành A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Chiên